

Bản án số: 67/2024/HS-PT
Ngày 20 tháng 05 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh

Các Thẩm phán: Ông Lâm Thuận Tùng và bà Phan Thị Minh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dự – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên

Ngày 15 và ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 136/2023/TLPT-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo với Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2024/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh An Giang.

Bị cáo kháng cáo: **Ngô Vũ L**, sinh năm 1996; nơi sinh: Tỉnh B, An Giang; nơi thường trú: ấp V, xã A, thị xã T, tỉnh An Giang; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Đạo Phật; nghề nghiệp: chạy xe đồ; trình độ học vấn: 9/12; con ông Ngô Văn T1, sinh năm 1968 (đã chết) và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1970; vợ là: Đỗ Tiểu Nguyệt T2 (sinh năm 2003), có 02 con (lớn sinh năm 2022, nhỏ sinh năm 2023); anh, chị, em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ ba.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/12/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Lê Ngọc T3, sinh năm 1990; nơi cư trú: tổ 5, ấp V, xã A, thị xã T, tỉnh An Giang (có mặt).

Người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 02/6/2023, Ngô Vũ L thấy Lê Ngọc T3 đi bộ ngang nhà, L nhớ lại việc T3 thiếu tiền chưa trả, nên L đòi tiền T3, thì hai bên xảy ra cự cãi với nhau. Lúc này, T3 cầm nón bảo hiểm ném trúng vào bụng của L, được mọi người can ngăn, T3 nhặt nón bảo hiểm về nhà.

Tức giận vì đòi tiền T3 thiếu nợ mà bị T3 đánh, nên L đi đến nhà ông Nguyễn Lâm H (cha dượng L) lấy 01 cây dao mác (loại để T3ch măng tre) giấu sau lưng quần đi đến nhà T3 để nói chuyện. Khi đến nhà T3 thì cả hai tiếp tục cự cãi, T3 chạy vô phòng ngủ lấy cây gậy ba khúc bằng kim loại giơ lên đánh L trúng vào tay trái và vai trái của L, nên L cầm dao chém 01 cái từ trên xuống T3 đưa cây gậy ba khúc lên đỡ, làm gậy rớt xuống đất, còn T3 bị trượt chân té ngổ xuống bậc thang, hai khuỷu tay chống xuống đất gây thương tích. Sau đó L cầm dao chém tiếp 02 – 03 cái từ trên xuống vào người T3, T3 đưa tay trái lên đỡ, nên trúng vào tay trái, cổ trái và vùng ngực của T3 gây thương tích, thì được mọi người can ngăn. T3 được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh An Giang, đến ngày 08/6/2023 thì xuất viện.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 575/23/KLTTCT-TTPY ngày 11/8/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang đối với Lê Ngọc T3, nêu:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo mờ vùng cổ trái, kích thước (04x0.1)cm, là sẹo có kích thước nhỏ, tỷ lệ: 02% (không hai phần trăm) , cơ chế hình thành thương tích do vật sắc gây nên.

- Sẹo vùng cổ trái, hình vòng cung, kích thước (4,2 x 0.2) cm, là sẹo có kích thước nhỏ, tỷ lệ 02% (không hai phần trăm), cơ chế hình thành thương tích do vật sắc gây nên

- Sẹo mờ vùng ngực phải, đường nách sau, kích thước (02 x 0.2) cm, là sẹo có kích thước nhỏ, tỷ lệ 01% (không một phần trăm) cơ chế hình thành thương tích do vật sắc gây nên.

- 02 (hai) vết xây xước đa dạng mảng mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái, để lại vết biến đổi sắc tố da:

- + Vết 01: kích thước (0.6 x 0.3)cm, tỷ lệ 0.5% (không chấm năm phần trăm), cơ chế hình thành thương tích do vật tày gây nên.

- + Vết 02: kích thước (1.4 x 0.2)cm, tỷ lệ 0.5% (không chấm năm phần trăm), cơ chế hình thành thương tích do vật tày gây nên.

- Sẹo mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái, kích thước (1.3 x 0.1)cm, là sẹo có kích thước nhỏ, tỷ lệ 01% (không một phần trăm) cơ chế hình thành thương tích do vật sắc gây nên.

- Sẹo mặt lưng bàn tay trái, kích thước (01 x 0.2)cm, là sẹo có kích thước nhỏ, tỷ lệ 01% (không một phần trăm) cơ chế hình thành thương tích do vật sắc gây nên.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần.

Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Lê Ngọc T3, áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư tại thời điểm giám định là: 08% (tám phần trăm).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2024/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh An Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Ngô Vũ L phạm tội : “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Ngô Vũ L 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án.

Căn cứ Điều 48, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015: ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại về việc bị cáo Ngô Vũ L bồi thường thiệt hại cho bị hại Lê Ngọc T3 số tiền 23.379.000 đồng (hai mươi ba triệu, ba trăm bảy mươi chín ngàn đồng).

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 25/3/2024, bị cáo có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm cũng trong giai đoạn sơ thẩm, bị cáo Ngô Vũ L đều khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu. Bị cáo biết lỗi, hiện là lao động chính trong gia đình, phải nuôi 02 con còn nhỏ; bản án sơ thẩm xử không oan nhưng bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo vì bị cáo cho bị hại vay tiền không lấy lãi, đòi nhiều lần mà bị hại không trả lại thách thức và đánh bị cáo nên bị cáo mới phạm tội.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2024/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh An Giang. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Ngô Vũ L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Ngô Vũ L làm trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để xem xét và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai nhân chứng, cùng các chứng cứ khác đã thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 02/6/2023, tại khu vực tổ 5, ấp Vô Đầu, xã An Hảo, thị xã T, tỉnh An Giang, bị cáo Ngô Vũ L sử dụng cây mác bằng kim loại dài 40 cm, cầm bằng tay phải chém 02 - 03 cái từ trên xuống trúng vào tay trái, cổ trái và vùng ngực phải của anh T3 gây thương tích với tỷ lệ là 08%. Do đó Tòa án nhân dân thị xã T Ngô Vũ L phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Thấy sức khỏe của con người là vốn quý, là quyền nhân thân bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm phạm đến sức khỏe người khác một cách trái pháp luật đều bị xử lý nghiêm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây sự bất bình và hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Điều này đòi hỏi xử lý bị cáo là cần thiết.

Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú được quy định điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên trong vụ án này nguyên nhân sự việc phạm tội xuất phát từ lỗi của người bị hại là đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền cho bị cáo, trong khi bị cáo cho bị cáo mượn tiền không tính lãi và đã nhiều lần nhắc nhở nhưng không thanh toán, cũng như khi xảy ra cự cãi thì bị hại đã tấn công bị cáo nên đã tác động đến tâm lý bị cáo; trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã bồi thường gần đủ trách nhiệm dân sự mà bản án sơ thẩm đã tuyên, đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh; đồng thời bị cáo có nhân thân tốt, hiện là lao động chính trong gia đình đang phải nuôi 02 con còn rất nhỏ. Thiết nghĩ việc bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù là không cần thiết và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, hoàn toàn phù hợp với các quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, được hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5

năm 2018, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo là có căn cứ nên cần chấp nhận như đề nghị của Viện kiểm sát.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Đối với số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) mà Ngô Vũ L nộp tại Cục Thi hành án theo Biên lai thu số 0000531 ngày 17/5/2024, sẽ được tiếp tục quản lý để thi hành án

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Vũ L.

Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số 22/2024/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh An Giang.

Tuyên bố bị cáo Ngô Vũ L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 134; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Ngô Vũ L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (20/5/2024).

Giao Ngô Vũ L cho UBND xã An Hảo, thị xã T, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, tại địa phương nếu Ngô Vũ L cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tiếp tục quản lý số tiền Ngô Vũ L đã nộp theo Biên lai thu số 0000531 ngày 17/5/2024 để thi hành án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TPHCM (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND thị xã T (2);
- Chi cục THADS thị xã T;
- Công an thị xã T (2);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV & THA (1);
- Sở Tư Pháp (1);
- PV 06 (1);
- Văn phòng (1);
- Lưu Tòa, HS (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Linh